|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN AN LÃO  **TRƯỜNG THCS QUANG TRUNG** | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HK II - NĂM HỌC 2021 - 2022**  **MÔN: SINH HỌC 8**  ***(Thời gian làm bài 45 phút )***  ***( Đề gồm 02 trang)*** |

**I. MA TRẬN**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| **Biết** | | | | **Hiểu** | | | | **Vận dụng** | | | | **Vận dụng cao** | | | | **Tổng** | | | |
| **TN** | | **TL** | | **TN** | | **TL** | | **TN** | | **TL** | | **TN** | | **TL** | | **TN** | | **TL** | |
| **1.Bài tiết** | Biết được nơi tạo ra nước tiểu đầu.Người bị sỏi thận. | |  | | Hiểu được sự thải nước tiểu. | |  | |  | |  | |  | |  | |  | |  | |
| **2** | **0,8** |  |  | **2** | **0,8** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | **4** | **1,6** |  |  |
| **2. Da** | Biết được cấu tạo, chức năng của da.Nhận biết về tầng sừng. | |  | |  | |  | |  | |  | |  | |  | |  | |  | |
| **4** | **1,6** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | **4** | **1,6** |  |  |
| **3. Thần kinh và giác quan** | Biết được: Cấu tạo ngoài của tai. vị trí tế bào thụ cảm thính giác.Chức năng của trụ não.Vị trí của tế bào thụ cảm thị giác. | |  | | Hiểu được chức năng của thể thủy tinh.Cấu tạo của tủy sống. | | So sánh tính chất của phản xạ có điều kiện và phản xạ không điều kiện. | |  | |  | |  | | Giải thích tại sao người uống rươu say lại đi lảo đảo | |  | |  | |
|  | **4** | **1,6** |  |  | **3** | **1,2** | **1** | **1,0** |  |  |  |  |  |  | **1** | **1,0** | **7** | **2,8** | **2** | **2,0** |
| **4. Nội tiết- Sinh sản** |  | |  | |  | |  | |  | | Vận dụng giải thích vai trò của tuyến yên. Lấy ví dụ minh họa | |  | |  | |  | |  | |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | **1** | **2,0** |  |  |  |  |  |  | **1** | **2,0** |
| **Tổng** | **10** | **4,0** |  |  | **5** | **2,0** | **1** | **1,0** |  |  | **1** | **2,0** |  |  | **1** | **1,0** | **15** | **6,0** | **3** | **4,0** |
|  | **40%** | |  | | **20%** | | **10%** | |  | | **20%** | |  | | **10%** | | **60%** | | **40%** | |

**II. ĐỀ BÀI**

**A. Trắc nghiệm (6,0 điểm):** **Hãy chọn đáp án đúng.**

***Chọn chữ cái đứng tr­ước câu trả lời đúng trong các câu sau:***

**1.** Cấu tạo của da gồm có

A. Lớp biểu bì, lớp bì và lớp cơ.

B. Lớp biểu bì, lớp mỡ dưới da và lớp cơ.

C. Lớp biểu bì, lớp bì và lớp mỡ dưới da.

D. Lớp bì, lớp mỡ dưới da và lớp cơ.

**2. Đi tiểu đúng lúc có tác dụng:**

A. hạn chế tác hại của chất độc.

B. hạn chế tác hại của các vi sinh vật.

C. tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình lọc máu được liên tục.

D. tránh cho thận làm việc nhiều, hạn chế khả năng tạo sỏi thận.

**3. Các tế bào da thường bong ra ngoài là của:**

A. Tầng tế bào sống B. Lớp sắc tố C. Lớp mô liên kết D. Tầng sừng

**4. Chức năng của thể thủy tinh là**

A. Điều tiết để ảnh của vật rơi đúng trên màng mạch.

B. Điều tiết để ảnh của vật rơi đúng trên màng lưới.

C. Điều tiết để ảnh của vật rơi đúng trên màng giác.

D. Điều tiết để ảnh của vật rơi đúng trên màng cứng.

**5. Các chức năng của da là:**

A. Bảo vệ, cảm giác và vận động

B. Bảo vệ, điều hòa thân nhiệt và vận động

C. Bảo vệ, cảm giác, điều hòa thân nhiệt và bài tiết

D. Bảo vệ, vận động, điều hòa thân nhiệt và bài tiết

**6. Tế bào thụ cảm thính giác nằm ở:**

A.Chuỗi xương tai. B. Tai ngoài. C. Tai giữa. D. Cơ quan coocti.

**7. Khi hanh khô, ta thấy những vảy trắng nhỏ bong ra như phấn ở quần áo là do:**

A. Chất thải của tuyến nhờn trên da. B. Tầng sừng bị nhiễm bệnh.

C. Tế bào da hóa sừng và chết. D. Tế bào da chết do bệnh.

**8. Quá trình tạo thành nước tiểu đầu xảy ra ở bộ phận nào sau đây:**

A. Ống dẫn nước tiểu. B. Nang cầu thận. C. Bóng đái. D. Ống thận.

**9. Tai là bộ phận tiếp nhận âm thanh thuộc giác quan nào?**

A. Thị giác. B. Thính giác. C. Khứu giác. D. Vị giác.

**10. Hệ thần kinh gồm:**

A. bộ phận ngoại biên và hạch thần kinh.

B. bộ phận trung ương và bộ phận ngoại biên.

C. dây thần kinh và tủy sống.

D. trung ương thần kinh và dây thần kinh.

**11. Ta có thể nhìn được vật ở xa hoặc ở gần là nhờ:**

A. cơ vận động mắt. B. sự co dãn của lỗ đồng tử

C. sự điều tiết của thể thủy tinh. D. cấu trúc của màng lưới.

**12. Người bị sỏi thận cần hạn chế thức ăn nào d­ưới đây:**

A.Muối khoáng B.Đ­ường C.Vitamin D.N­ước

**13. Các tế bào thụ cảm thị giác nằm ở:**

A. màng cứng của cầu mắt B. màng mạch của cầu mắt

C. màng lư­ới của cầu mắt D. điểm mù trên màng l­ư­ới .

**14. Lư­ợng nư­ớc tiểu cơ thể thải ra ngoài môi tr­ường trong một ngày khoảng:**

A.0.5 lít B.1 lít C.1.5 lít D.2 lít

**15. Tuỷ sống đư­ợc cấu tạo bởi:**

A. toàn là chất xám. B. toàn là chất trắng.

C. chất xám ở trong chất trắng ở ngoài. D. chất xám ở ngoài chất trắng ở trong.

**B. Tự luận (4,0 điểm)**

**Câu 1(1,0 đ):**So sánh tính chất của phản xạ có điều kiện và phản xạ không điều kiện.

**Câu 2(2,0 đ):** Nhà nước ta thường có các cuộc vận động và tuyên truyền mọi người, mọi nhà nên sử dụng muối Iốt. Bằng kiến thức đã học em hãy nêu ý nghĩa của cuộc vận động toàn dân dùng muối iốt ?

**Câu 3(1,0 đ):** Mọi người thường thắc mắc bác Hùng gần cạnh nhà Huy thường đi lảo đảo, chân nam đá chân chiêu mỗi khi say rượu. Bằng kiến thức của mình em hãy giải thích hiện trượng trên ?

-----------Hết-----------

|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN AN LÃO  **TRƯỜNG THCS QUANG TRUNG** | **HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II NĂM HỌC 2021- 2022**  **MÔN: SINH HỌC 8**  ***( Hướng dẫn chấm gồm 01 trang)*** |

**A. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (6,0 ĐIỂM)**

**(**Mỗi lựa chọn đúng được 0,4 điểm).

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 |
| Đ/A | C | D | D | B | C | D | C | B | B | B | C | A | C | A | C |

**B. TỰ LUẬN (4,0 ĐIỂM )**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **CÂU** | **HƯỚNG DẪN CHẤM** | **ĐIỂM** |
| Câu 1  (1đ) | |  |  | | --- | --- | | *Phản xạ không điều kiện* | *Phản xạ có điều kiện* | | 1. Trả lời các kích thích tương ứng hay kích thích không điều kiện.  2. Bẩm sinh  3. Bền vững  4. Có tính chất di truyền, mang tính chất chủng loại.  5. Số lượng hạn chế  6. Cung phản xạ đơn giản  7. Trung ương nằm ở trụ não, tủy sống. | 1. Trả lời các kích thích bất kì hay kích thích có điều kiện.  2. Được hình thành trong đời sống  3. Dễ mất khi không củng cố  4. Không di truyền, mang tính cá thể  5. Số lượng không hạn định  6. Hình thành đường liên hệ tạm thời  7. Trung ương nằm ở vỏ đại não. | | 0,2  0,1  0,1  0,1  0,1  0,2  0,2 |
| Câu 2  (2đ) | - Muối Iốt có vai trò quan trọng trong bữa ăn hằng ngày, khi thiếu Iốt tizoxin không tiết ra được, tuyến yên sẽ tiết hoocmon thúc đẩy tuyến giáp tăng cường hoạt động gây phì đại tuyến là nguyên nhân của bệnh bướu cổ.  - Trẻ em mắc bệnh này sẽ chậm lớn, trí não kém phát triển.  - Người lớn hoạt động thần kinh giảm sút, trí nhớ kém. | 1,0  0,5  0,5 |
| Câu 3  (1đ) | - Người say rượu chân nam đá chân chiêu do rượu đã ngăn cản, ức chế sự dẫn truyền qua xinap giữa các tế bào có liên quan đến tiểu não khiến sự phối hợp các hoạt động phức tạp và giữ thăng bằng cơ thể bị ảnh hưởng. | 1,0 |

*Quang Trung, ngày 25 tháng 3 năm 2022*

NGƯỜI RA ĐỀ

Nguyễn Thị Ánh Quyên

XÁC NHẬN CỦA BAN GIÁM HIỆU XÁC NHẬN CỦA TỔ CHUYÊN MÔN